TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SL**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày 21/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SL

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Việt Cường và bà Bùi Thị Điều.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh năm 1990, tại CH, ML, SL; Nơi ĐKHKTT: Bản Huổi Pù, xã CH, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn D, sinh năm 1963 và bà Lò Thị L, sinh 1964; có vợ là Lò Thị D, sinh 1986 và có ba con lớn sinh 2009, nhỏ sinh 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2018; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Lò Văn C, sinh năm 1978, trú tại: Bản Pá Hồng, xã Mường Chùm, huyện ML, tỉnh SL. Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Lò Văn T** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 19/4/2018, tại khu vực bản Huổi Pù, xã CH, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang Lò Văn T, sinh năm 1990, ở bản Huổi Pù, xã CH, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi bán trái phép chất ma túy tại nhà cho Lò Văn C, sinh năm 1978, trú tại: Bản Pá Hồng, xã Mường Chùm, huyện ML, tỉnh SL để lấy 200.000, đồng. Vật chứng thu giữ:

01 gói được gói bằng giấy nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng Lò Văn C tự giác giao nộp, Lò Văn C khai là Hêrôin mua tại nhà của Lò Văn T với số tiền 200.000, đồng để sử dụng;

02 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000, đồng do Lò Văn T tự giác giao nộp, khai là tiền vừa bán Hêrôin cho Lò Văn C mà có;

02 gói được gói bằng giấy nilon màu đỏ bên trong đều chứa chất bột màu trắng Lò Văn T tự giác lấy trong người ra giao nộp.

Ngày 20/4/2018 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

01 gói được gói bằng giấy nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng Lò Văn C tự giác giao nộp có khối lượng 0,03 gam lấy 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu TC;

02 gói được gói bằng giấy nilon màu đỏ bên trong đều chứa chất bột màu trắng Lò Văn T tự giác lấy trong người ra giao nộp có khối lượng 0,08 gam lấy 0,08 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T;

Cơ quan Công an ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 530/KLMT ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận: Mẫu ký hiệu TC, T là chất ma túy, loại chất Hêrôin, có tổng khối lượng 0,11 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra Lò Văn T và Lò Văn C khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 19/4/2018, Lò Văn T đang ở nhà thì Lò Văn C đến hỏi Lò Văn T có Hêrôin bán không, Lò Văn T trả lời có, Lò Văn C đưa cho Lò Văn T 200.000, đồng (hai tờ loại 100.000,đồng) sau khi nhận tiền, Lò Văn T lấy 01 gói Hêrôin được gói bằng giấy nilon màu trắng đưa cho Lò Văn C. Hai người vừa trao đổi mua bán Hêrôin xong thì Công an phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy Lò Văn T khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 400.000, đồng, mục đích mang về chia nhỏ để bán và sử dụng. Ngoài lời khai của Lò Văn T không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của Lò Văn T.

Đối với Lò Văn C đã mua Hêrôin của Lò Văn T để sử dụng, số Hêrôin khi thu giữ có khối lượng 0,03 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Bản cáo trạng số: 387/CT-VKSML ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Lò Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000, đồng của Lò Văn T do mua bán ma túy mà có.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo Lò Văn T thừa nhận: Ngày 19/4/2018 đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,03 gam cho Lò Văn C, sinh

năm 1978, trú tại: Bản Pá Hồng, xã Mường Chùm, huyện ML, tỉnh SL để lấy 200.000, đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định, lời khai của người mua ma túy.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và được xác định nhân thân không tốt có liên quan đến hoạt động ma túy. Tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000, đồng của Lò Văn T do mua bán ma túy mà có.

Về nguồn gốc ma túy Lò Văn T khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 400.000, đồng, mục đích mang về chia nhỏ để bán và sử dụng. Ngoài lời khai của Lò Văn T không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của Lò Văn T, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với Lò Văn C đã mua Hêrôin của Lò Văn T để sử dụng, số Hêrôin khi thu giữ có khối lượng 0,03 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là thỏa đáng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 20/4/2018.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ (đã được niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) của Lò Văn T do mua bán ma túy mà có.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 21/8/2018.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn